

BỘ XÂY DỰNG

Số: 467 /QĐ-BXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2008

AN PHÒNG LƯU TÍNH ĐAK LAI

ĐẾN

Số:

Ngày:

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Vụ Kinh tế xây dựng**

huyện

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Kinh tế tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Vụ Kinh tế xây dựng trên cơ sở tổ chức lại Vụ Kinh tế tài chính.

Điều 2. Vị trí, chức năng:

Vụ Kinh tế xây dựng là cơ quan tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về kinh tế xây dựng, kinh tế đô thị.

Điều 3. Nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, đề xuất, tổ chức soạn thảo các chủ trương, định hướng, chiến lược, các cơ chế chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về kinh tế xây dựng, kinh tế đô thị để Bộ trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các cơ chế chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về kinh tế xây dựng, kinh tế đô thị đối với các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

3. Theo dõi, tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện các cơ chế chính sách về kinh tế xây dựng, kinh tế đô thị của các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

4. Giải quyết, xử lý các công việc thường xuyên liên quan đến các lĩnh vực công tác của Vụ.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan, các địa phương để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế xây dựng, kinh tế đô thị.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình bao gồm: tổng mức đầu tư xây dựng công trình, dự toán xây dựng công trình, định mức xây dựng và giá xây dựng công trình, phương pháp đo bóc khối lượng công trình, phương xác định giá ca máy và thiết bị thi công; hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng.

7. Nghiên cứu, đề xuất, tổ chức soạn thảo, trình Bộ công bố định mức xây dựng, định mức dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, định mức dịch vụ đô thị, suất vốn đầu tư, phương pháp xác định chỉ số giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng, mẫu hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

8. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

9. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế Thuê tư vấn nước ngoài trong hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

10. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về điều kiện năng lực của các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

11. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, soạn thảo trình Bộ trưởng ban hành quy định về việc cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng, chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; nghiên cứu, đề xuất chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý kinh tế xây dựng cho các đối tượng tham gia quản lý hoạt động xây dựng.

12. Hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý chi phí các loại dịch vụ hạ tầng kỹ thuật (kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, rác thải trong đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) và các loại dịch vụ đô thị khác.

13. Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách quản lý kinh tế liên quan đến quản lý và phát triển ngành Xây dựng, bao gồm:

a) Nghiên cứu, đề xuất chính sách quản lý kinh tế phục vụ việc quản lý và phát triển các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ.

b) Nghiên cứu, đề xuất các chính sách quản lý giá vật liệu xây dựng theo cơ chế thị trường nhằm bình ổn giá thị trường;

c) Nghiên cứu, đề xuất, hướng dẫn thực hiện quản lý chi phí các dịch vụ công liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

14. Tổ chức thẩm định tổng mức đầu tư, định mức, đơn giá, dự toán các dự án đầu tư xây dựng công trình nhóm A, công trình quan trọng, công trình trọng điểm quốc gia thuộc thẩm quyền Bộ Xây dựng thẩm định theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Thủ tướng Chính phủ.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 4. Vụ Kinh tế xây dựng và Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về:

1. Tình hình công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí quy hoạch xây dựng, chi phí dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ đô thị và chi phí các loại dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Kinh tế xây dựng được quyền:

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ cung cấp những tài liệu, số liệu cần thiết phục vụ cho việc thực hiện các lĩnh vực công tác của Vụ.

2. Được Bộ trưởng uỷ quyền ký một số văn bản về các lĩnh vực công tác của Vụ theo quy định của Quy chế làm việc của cơ quan Bộ Xây dựng.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Vụ Kinh tế xây dựng:

1. Vụ Kinh tế xây dựng có Vụ trưởng, một số Phó vụ trưởng và các công chức chuyên môn nghiệp vụ giúp việc với định biên phù hợp nhu cầu công tác của Vụ theo từng thời kỳ.

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Vụ, Vụ trưởng Vụ Kinh tế xây dựng có trách nhiệm cụ thể hoá thành chương trình, kế hoạch công tác cho từng giai đoạn, xác định nhu cầu biên chế của Vụ báo cáo Bộ trưởng; xây dựng quy chế làm việc của Vụ, phân công nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm và sản phẩm của mỗi cá nhân trong Vụ.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

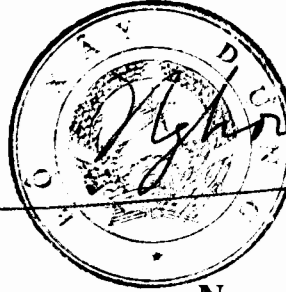
Bãi bỏ Quyết định số 692/QĐ-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc đổi tên Vụ Tài chính kế toán thành Vụ Kinh tế tài chính và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Vụ Kinh tế tài chính và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kinh tế tài chính, Vụ trưởng Vụ Kinh tế xây dựng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Lưu: VPB, TCCB (5b).



Nguyễn Hồng Quân